

BÁO CÁO
Trả lời ý kiến cử tri trong tỉnh
(Trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV)

Theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tại Công văn số 1109/MTTQ-BTT ngày 15/10/2021 và Công văn số 116/ĐĐBQH-VP ngày 27/10/2021 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam về việc đề nghị trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV; UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương liên quan giải quyết, trả lời ý kiến cử tri theo thẩm quyền; tại báo cáo này, UBND tỉnh xin tổng hợp trả lời một số nội dung chính như sau:

I. VỀ XÂY DỰNG CƠ BẢN, GIAO THÔNG

1. Cử tri huyện Quế Sơn và Núi Thành kiến nghị HĐND, UBND tỉnh quan tâm cân đối ngân sách đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.611⁽¹⁾; tuyến đường Quế Long - Quế Hiệp - Quế Xuân (đã xuống cấp nghiêm trọng) và xây dựng các bờ kè⁽²⁾ trên địa bàn xã Tam Hải hiện đang bị nước biển xâm thực sâu và sạt lở nghiêm trọng (hàng năm nước biển xâm thực từ 10m – 20m đất liền).

- Về đề nghị đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.611 (từ Hương An đến Trung tâm Quế Sơn, nhất là đoạn từ UBND xã Quế Thuận đến cầu chợ Đụn): Theo quy hoạch định hướng phát triển Giao thông vận tải tỉnh giai đoạn đến năm 2030 thì tuyến đường ĐT.611 (đoạn từ Hương An đi trung tâm huyện Quế Sơn) giữ nguyên cấp IV như hiện trạng (nền đường 9m, mặt đường 8,0m), với tiêu chuẩn này đã đáp ứng được nhu cầu giao thông trên tuyến ĐT.611, do đó việc đề nghị đầu tư, nâng cấp mở rộng phải đảm bảo theo quy hoạch giao thông được duyệt. Về đề nghị xây dựng mương thoát nước 2 bên lề đường nhằm tránh ngập úng vào mùa mưa lũ, UBND tỉnh đề nghị Sở Giao thông và Vận tải phối hợp với UBND huyện Quế Sơn kiểm tra, xem xét, có phương án khắc phục để tạo điều kiện thuận lợi, an toàn cho người dân tham gia giao thông, đảm bảo thoát nước, bảo vệ kết cấu, hệ thống đường giao thông.

⁽¹⁾ Từ Hương An đến Trung tâm Quế Sơn, nhất là từ đoạn từ UBND xã Quế Thuận đến cầu chợ Đụn và xây dựng mương thoát nước 2 bên lề đường nhằm tránh ngập úng vào mùa mưa lũ.

⁽²⁾ Bờ kè Cửa Lở thôn Bình Trung, bờ kè biển thôn Thuận An (hiện trạng đã xâm thực 1,2km/3km).

- Về đề nghị đầu tư xây dựng tuyến đường Quế Long - Quế Xuân, huyện Quế Sơn nhằm kết nối giao thông, phát triển kinh tế xã hội của địa phương là cần thiết nhưng phải trên cơ sở phù hợp quy hoạch giao thông được duyệt. Công trình cử tri kiến nghị đầu tư thuộc hệ thống đường huyện, nguồn vốn hỗ trợ được thực hiện theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh về đề án Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, hàng năm được UBND tỉnh phân bổ; các tuyến nằm ngoài đề án, theo cơ chế điều hành của UBND tỉnh tại Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 về ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, việc giao nhiệm vụ quản lý đầu tư của ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện thực hiện theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của HĐND tỉnh khóa IX về phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; theo đó, đối với lĩnh vực giao thông việc đầu tư, xây dựng đường ĐH, đường GTNT và các tuyến đường chuyên dùng, công trình đầu mối giao thông công cộng do cấp huyện quản lý thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện; ngân sách tỉnh chỉ hỗ trợ đầu tư trong trường hợp đặc biệt cần thiết, được Tỉnh ủy hoặc HĐND tỉnh xét thấy cần thiết phải hỗ trợ đầu tư và phải thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn. Kính đề nghị địa phương kiểm tra tính cấp thiết của dự án, quy mô đầu tư để ưu tiên bố trí nguồn vốn triển khai thực hiện.

- Về đề nghị đầu tư xây dựng Bờ kè Cửa Lở thôn Bình Trung, bờ kè biển thôn Thuận An xã Tam Hải, huyện Núi Thành.

Giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã đầu tư xây dựng dự án kè chống sạt lở bờ biển thôn Tân Lập và thôn Thuận An, xã Tam Hải³, với tổng mức đầu tư 107,745 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025, trong đó có các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi bao gồm các dự án kè sông, dự kiến sẽ được thông qua tại kỳ

³ Sửa chữa khẩn cấp kè chống sạt lở bờ biển thôn Tân Lập và thôn Thuận An, xã Tam Hải tổng mức đầu tư 21,355 tỷ đồng, vốn đã bố trí 17,275 tỷ đồng, dự án đã quyết toán với giá trị 17,275 tỷ đồng; Sửa chữa khẩn cấp kè chống sạt lở bờ biển thôn Tân Lập và thôn Thuận An, xã Tam Hải (giai đoạn 2) tổng mức đầu tư 16,411 tỷ đồng, vốn đã bố trí 14,364 tỷ đồng, dự án đã quyết toán với giá trị 14,364 tỷ đồng; Chống xói lở khẩn cấp và bảo vệ bờ biển xã đảo Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. tổng mức đầu tư 30,0 tỷ đồng, vốn đã bố trí 28,525 tỷ đồng, dự án đã quyết toán với giá trị 28,525 tỷ đồng; Chống xói lở khẩn cấp và bảo vệ bờ biển xã đảo Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam (giai đoạn 4), với tổng mức đầu tư 39,979 tỷ đồng, vốn đã bố trí 35,0 tỷ đồng, đã giải ngân 100% kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện 36,5 tỷ đồng. Hiện nay, vẫn còn vướng mắc trong công tác GPMB.

hợp thứ 4, HĐND khóa X. Tuy nhiên Nghị quyết số 23/2021/QH15 của Quốc Hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025, không được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư cho đầu tư xây dựng cơ bản và các mục đích khác, trừ trường hợp Nghị quyết của Quốc hội cho phép, vì vậy ngân sách tỉnh đang khó khăn về nguồn vốn kế hoạch trung hạn, do đó một số danh mục dự án sẽ cắt giảm.

Theo ý kiến của cử tri, đề nghị UBND huyện Núi Thành rà soát, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, có văn bản báo cáo cụ thể về tính cấp thiết đầu tư dự án với UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan để có cơ sở tổng hợp đề xuất khi xuất hiện nguồn vốn.

2. Cử tri huyện Tiên Phước: Kiến nghị UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc sớm phân bổ vốn cho địa phương để triển khai xây dựng các công trình hạ tầng cơ bản (đã được phê duyệt) trên địa bàn. Nếu bố trí vốn chậm, vào mùa mưa sẽ gặp khó khăn trong triển khai thực hiện và ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

Để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai xây dựng các công trình hạ tầng cơ bản trên địa bàn thì UBND huyện Tiên Phước cần đề xuất danh mục dự án cụ thể, làm cơ sở để UBND tỉnh xem xét. Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát dự án trên địa bàn huyện Tiên Phước, đến nay một số dự án vướng bồi thường giải phóng mặt bằng nên triển khai rất chậm và có dự án gần như không triển khai được, cụ thể: Dự án Đập Xai Mưa, dự án Đường nối từ Quốc lộ 40B đi Cụm công nghiệp Tài Đa, dự án Đường tránh lũ nội thị Tiên Kỳ với Quốc lộ 40B. UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Tiên Phước kiểm tra, rà soát tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác GPMB, điều chuyển nguồn vốn các dự án để thực hiện các thủ tục tiếp theo đảm bảo công tác giải ngân theo quy định.

3. Cử tri thị xã Điện Bàn phản ánh, kiến nghị: Một số dự án như dự án KDC Thống Nhất⁽⁴⁾ đã phê duyệt hơn 15 năm nhưng chưa triển khai thực hiện, ảnh hưởng rất lớn đến việc xây dựng, sửa chữa nhà ở và thực hiện các quyền sử dụng đất của Nhân dân (hiện nay nhiều nhà ở xuống cấp, nhiều thế hệ sống chung trong một gia đình không được tách thửa để xây dựng nhà ở)... Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo rà soát, xem xét và điều chỉnh.

Về vấn đề này, UBND tỉnh đã làm việc và chỉ đạo tại Thông báo số 491/TB-UBND ngày 29/10/2021 về giải quyết các vướng mắc trong việc thực hiện các dự án do Công ty Cổ phần Tập đoàn VN Đà Thành làm chủ đầu tư tại phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn. Trong đó, có các dự án Khu dân cư Thống

⁽⁴⁾ Khối phố Hà My Đông B, Hà Quảng Đông, Phường Điện Dương.

Nhất giai đoạn 1, giai đoạn 2 và Khu dân cư đô thị Hà Quảng, hiện nay đang tập trung tháo gỡ vướng mắc, giải quyết từng trường hợp cụ thể như bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư,... để đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công.

UBND tỉnh đề nghị UBND thị xã Điện Bàn cùng với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện theo Thông báo số 491/TB-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh, trong đó lưu ý việc rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch chi tiết và quy mô dự án cho phù hợp với tình hình thực tế nhưng phải đảm bảo kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với hạ tầng chung của khu vực, rà soát đến các nghĩa vụ tài chính của dự án, đảm bảo khớp nối về hạ tầng giao thông, thoát nước, không gây ngập úng cục bộ.

4. Cử tri thị xã Điện Bàn phản ánh, kiến nghị: Việc đầu tư san lấp và phân lô bán đất nền thuộc dự án Ngọc Dương Riverside và An Dương⁽⁵⁾ có cao trình cao hơn cốt nhà của các hộ dân sinh sống tại khu dân cư Hà My Trung và Trường THCS Lê Ngọc Giá gây ra ngập úng cục bộ vào mùa mưa. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra và xử lý nhằm hạn chế thiệt hại về tài sản của Nhân dân.

Hiện nay, trong khu đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc vẫn còn một số khu dân cư hiện trạng, chưa có dự án đầu tư hoặc chưa được bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc đã được phê duyệt. Trước mắt, để giải quyết quyết tình trạng ngập úng cục bộ vào mùa mưa đối với các khu dân cư hiện hữu, UBND tỉnh đề nghị UBND thị xã Điện Bàn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra thực tế, đề xuất giải pháp xử lý.

5. Cử tri huyện Duy Xuyên kiến nghị: Hệ thống hạ tầng (cống thoát nước, điện, nước sạch, cây xanh, đường vào các khu dân cư...) của Khu tái định cư thuộc 02 xã Duy Nghĩa và Duy Hải xuống cấp, hư hỏng nặng... làm mất mỹ quan, ngập úng cục bộ vào mùa mưa. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, xử lý.

Các dự án Khu tái định cư thuộc 02 xã Duy Nghĩa và Duy Hải do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Kỳ Hà Chu Lai Quảng Nam làm chủ đầu tư, mục tiêu phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An. Nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên đã phản ánh tình trạng xuống cấp hư hỏng nhưng chưa chỉ ra dự án cụ thể nào để Sở Xây dựng tham mưu giải quyết, trả lời chi tiết.

Hiện nay, UBND tỉnh đã có chủ trương dừng thực hiện đối với 02 dự án Khu tái định cư: Núi Rang, ven biển Bình Dương; Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, chủ đầu tư đang hoàn chỉnh hạ tầng, xác định điểm dừng kỹ thuật để bàn giao cho địa phương quản lý, tiếp tục đầu tư.

⁽⁵⁾ Khối phố Hà My Trung, Phường Điện Dương.

Đối với 03 dự án Khu tái định cư: Duy Hải (giai đoạn 2), Duy Hải (giai đoạn 3) và Sơn Viên: UBND tỉnh thống nhất chủ trương gia hạn tiến độ để tiếp tục thực hiện.

Các dự án này đều chưa được kiểm tra công tác nghiệm thu. Các tồn tại về chất lượng thi công xây dựng công trình, bao gồm các hư hỏng xuống cấp theo phản ánh của cư tri nêu trên, UBND tỉnh yêu cầu Sở Xây dựng cùng các cơ quan, đơn vị liên quan theo thẩm quyền yêu cầu chủ đầu tư khắc phục trước khi nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

6. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên để sớm đạt chuẩn đô thị loại IV.

Hiện nay, Sở Xây dựng đã hoàn thành Đề án Cơ chế hỗ trợ phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó có nhiều nội dung cơ chế, chính sách hỗ trợ để tạo động lực, thúc đẩy được việc phát triển của từng đô thị. Việc đầu tư, phát triển thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên cần nghiên cứu xem xét kết hợp giữa nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn xã hội hóa theo định hướng Quy hoạch chung đô thị và hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị. Khi được HĐND tỉnh thông qua, đề nghị các ngành, địa phương căn cứ nội dung Nghị quyết của HĐND tỉnh và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh để triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả.

7. Xem xét hỗ trợ đầu tư nạo vét và kè cầu Hồ Sen (xã Quê Trung, huyện Nông Sơn), nhằm chống sạt lở, đảm bảo an toàn cho người dân.

UBND tỉnh đã tổng hợp đề xuất danh mục trên trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, dự kiến sẽ thông qua tại kỳ họp thứ 4, HĐND khóa X. Tuy nhiên Nghị quyết số 23/2021/QH15 của Quốc Hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025, không được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư cho đầu tư xây dựng cơ bản và các mục đích khác, trừ trường hợp Nghị quyết của Quốc hội cho phép, vì vậy ngân sách tỉnh đang khó khăn về nguồn vốn kế hoạch trung hạn, do đó một số danh mục dự án sẽ cắt giảm.

Đề nghị UBND huyện Nông Sơn rà soát các danh mục dự án, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, có văn bản báo cáo cụ thể về tính cấp thiết đầu tư dự án với UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan để có cơ sở tổng hợp đề xuất khi đảm bảo nguồn vốn.

8. Việc khởi công, xây dựng các công trình xây dựng cơ bản (có vốn đầu tư công) thường được thực hiện vào thời gian cuối năm, rơi vào mùa mưa bão nên chất lượng công trình không cao, tiến độ không đảm bảo, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo điều chỉnh cho phù hợp.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện đúng theo tinh thần của Công văn số 6166/UBND-KTTH ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/8/2021 của

Tỉnh ủy về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chủ động, phối hợp với các cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt các thủ tục về đầu tư, xây dựng của dự án, cũng như những khó khăn về thu hồi, giải phóng mặt bằng, giao đất... Sớm giao mặt bằng triển khai thi công xây dựng, không để kéo dài thời gian thực hiện, gây lãng phí nguồn lực, trường hợp không đảm bảo để triển khai thực hiện dự án, đề nghị địa phương báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chuyển nguồn vốn. Đồng thời, các địa phương cần tập trung xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ, triển khai thi công trước thời gian mưa bão, đồng thời đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án quan trọng, cấp bách

Đối với các dự án khởi công mới năm 2022 đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ đề xuất chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 và Quyết định 2381/QĐ-UBND ngày 20/8/2021, yêu cầu các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đến ngày 30/11/2021 mà dự án chưa phê duyệt chủ trương đầu tư thì sẽ không được giao kế hoạch vốn năm 2022.

9. Cử tri xã Za Hung, huyện Đông Giang đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải xem xét lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cho phép đấu nối 02 tuyến đường bê tông của xã Za Hung với đường Hồ Chí Minh, cụ thể: từ đường Hồ Chí Minh, đoạn từ nhà ALăng Thị Trinh giáp với đường Za Hung – Zơ Ngây (850m, tại Tổ Gố, thôn Axanh Gố - Za Hung); từ đường Hồ Chí Minh giáp với đường Za Hung – Zơ Ngây (230m, tại Tổ Axanh1, thôn Axanh Gố - Za Hung), tạo điều kiện cho người dân đi lại thuận lợi.

Theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 1 Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015, đối với Đường Hồ Chí Minh (nhánh Tây), đoạn qua tỉnh Quảng Nam là đường cấp IV miền núi không có dải phân cách giữa, nên khoảng cách giữa các điểm đấu nối liền kề cùng phía dọc theo một bên tuyến không được nhỏ hơn 1.000 mét.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã phê duyệt hệ thống đường gom, các điểm đấu nối vào các quốc lộ qua địa bàn tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 2304/QĐUBND ngày 12/8/2021, theo đó có quy hoạch các điểm đấu nối vào đường Hồ Chí Minh tại Km450+530/trái tuyến và tại Km452+400/trái tuyến.

Các điểm đầu nối mà cử tri kiến nghị có lý trình Km450+815/trái tuyến và tại Km451+900/trái tuyến không có trong quy hoạch được duyệt do không đảm bảo về khoảng cách tối thiểu giữa các điểm đầu nối.

UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Đông Giang nghiên cứu, rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chọn các vị trí đầu nối khác phù hợp Quy định của Bộ Giao thông vận tải về khoảng cách các điểm đầu nối. Nếu vị trí được chọn thỏa mãn các quy định nhưng chưa có trong quy hoạch thì đề xuất đề Sở Xây dựng xem xét, tham mưu UBND tỉnh có văn bản gửi Bộ Giao thông vận tải để thỏa thuận, bổ sung quy hoạch nhằm có cơ sở thực hiện.

10. Chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp phơi nông sản trên các tuyến giao thông, vì tình trạng này xảy ra rất phổ biến, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông.

Trong thời gian qua, có hiện tượng người dân sử dụng lòng đường để phơi rơm rạ, thóc lúa, nông sản ảnh hưởng đến an toàn giao thông; các đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra giao thông vận tải đã nhắc nhở. Tuy nhiên vừa qua, do vụ thu hoạch rơi vào các thời điểm chạy lũ, nhân dân tranh thủ các ngày nắng để xử lý nông sản sau thu hoạch, hạn chế hư hỏng, các đơn vị đã thiếu kiên quyết trong xử lý.

Để giải quyết tình trạng này, UBND tỉnh đề nghị Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân không phơi nông sản trên đường, không lấn chiếm đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

11. Dự án Khu nghỉ dưỡng phức hợp quốc tế An Thịnh - PPC và Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An triển khai quá chậm, hệ thống kết cấu hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của người dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, rà soát và có giải pháp khắc phục.

- Đối với dự án Khu nghỉ dưỡng phức hợp quốc tế An Thịnh - PPC tại xã Bình Minh, huyện Thăng Bình: UBND tỉnh đã có văn bản thống nhất chủ trương chấm dứt hoạt động của dự án; hiện nay, các Sở, ngành có liên quan và UBND huyện Thăng Bình đang tổ chức rà soát, thu hồi, chấm dứt hiệu lực các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh thu hồi, hủy các văn bản liên quan đã cấp đối với dự án và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An tại huyện Duy Xuyên và huyện Thăng Bình: Do dự án có diện tích sử dụng đất lớn nên công tác bồi

thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn. Giai đoạn 1 của dự án đã đưa vào vận hành cuối quý II/2020 theo đúng quy định, các giai đoạn còn lại do vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nên nhà đầu tư chưa thể triển khai. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp chặt chẽ với địa phương để đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện dự án.

II. VỀ NÔNG NGHIỆP, TÀI NGUYÊN, QUY HOẠCH

1. Cử tri huyện Thăng Bình và thành phố Tam Kỳ phản ánh: Việc áp dụng Chỉ thị 19/CT-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam⁽⁶⁾ tại địa phương đang gặp nhiều khó khăn và bất cập, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Nhân dân, nhất là quyền của người sử dụng đất tại các xã, phường dự kiến quy hoạch hoặc đã quy hoạch nhưng kéo dài không thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng và chính quyền địa phương tiến hành rà soát, quyết định thu hồi các dự án chậm hoặc không triển khai (quy hoạch treo) để người dân được thực hiện đầy đủ các quyền của người sử dụng đất theo quy định.

Để khắc phục những vướng mắc trong công tác quản lý, giám sát của các cấp chính quyền nhằm đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của người sử dụng đất UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 13/11/2020 về việc tăng cường quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn vùng Đông tỉnh Quảng Nam.

Về ý kiến việc áp dụng Chỉ thị 19/CT-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam⁽⁷⁾ tại địa phương đang gặp nhiều khó khăn và bất cập, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Nhân dân, nhất là quyền của người sử dụng đất tại các xã, phường dự kiến quy hoạch hoặc đã quy hoạch nhưng kéo dài không thực hiện: Đối với một dự án đầu tư, khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư, đã lựa chọn chủ đầu tư và tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng triển khai thực hiện, trong đó có quy định cụ thể mốc thời gian thực hiện, việc kéo dài thời gian so với quy định phải được người có thẩm quyền xem xét quyết định.

UBND tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo rà soát lại tất cả các dự án đầu tư đã được quy hoạch trên địa bàn của từng địa phương mà chậm hoặc không triển khai thực hiện thì tổ chức đánh giá xác định nguyên nhân, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh,

⁽⁶⁾ Về việc tăng cường quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn vùng Đông tỉnh Quảng Nam.

⁽⁷⁾ Về việc tăng cường quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn vùng Đông tỉnh Quảng Nam.

hủy bỏ theo quy định của pháp luật, trong đó kiên quyết thu hồi đối với các dự án mà Nhà đầu tư cố tình kéo dài thời gian thực hiện.

2. Đề nghị UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, giải quyết dứt điểm tranh chấp địa giới hành chính giữa các địa phương trong tỉnh^(8,9). Vấn đề này Nhân dân bức xúc và kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết dứt điểm.

Thực hiện Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án “hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính (gọi tắt là Dự án 513); các điểm tranh chấp về địa giới hành chính đã được tổng hợp và đưa vào thiết kế kỹ thuật của Dự án 513. UBND tỉnh đang triển khai thi công các hạng mục Dự án trên địa bàn tỉnh trong đó có việc thực hiện giải quyết dứt điểm các điểm vướng mắc về địa giới hành chính giữa các địa phương trong tỉnh và giữa tỉnh Quảng Nam với các tỉnh giáp ranh (Dự án được triển khai thi công vào cuối năm 2020 và dự kiến hoàn thành vào đầu năm 2022). Hiện nay, UBND các huyện, thị xã, thành phố đang thực hiện rà soát, hiệp thương giải quyết tranh chấp đồng thời tiến hành ký pháp lý bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính theo Dự án 513.

3. Sớm giải quyết dứt điểm việc tranh chấp địa giới hành chính giữa thôn 3, thôn 4, xã Trà Vinh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam với xã Đắk Nền, huyện Kon PLông, tỉnh KonTum.

Từ năm 2008 đến năm 2021, UBND tỉnh, các ngành, địa phương của tỉnh Quảng Nam đã nhiều lần tổ chức làm việc với các ngành và địa phương liên quan của tỉnh Kon Tum nhưng chưa thống nhất phương án giải quyết tranh chấp địa giới hành chính giữa hai tỉnh. Ngày 9/11/2021, UBND tỉnh Quảng Nam đã thành lập đoàn công tác do đồng chí Lê Trí Thanh, Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng đoàn cùng với các Sở, ngành, UBND huyện Nam Trà My, UBND xã Trà Vinh làm việc trực tiếp với UBND tỉnh và các Sở, ngành, địa phương liên quan của tỉnh Kon Tum để giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp địa giới hành chính giữa thôn 3, thôn 4 xã Trà Vinh, huyện Nam Trà My với xã Đắk Nền, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum.

Tại phiên làm việc ngày 9/11/2021, hai tỉnh chưa thống nhất được quan điểm giải quyết tranh chấp địa giới hành chính, theo đó, đoàn công tác của tỉnh Quảng Nam đề xuất điều chỉnh địa giới hành chính theo thực tế sinh sống, canh tác của nhân dân xã Trà Vinh; các đại biểu tỉnh Kon Tum đề xuất giữ nguyên

⁽⁸⁾ Huyện Nam Trà My.

⁽⁹⁾ Địa giới hành chính giữa xã Trà Giáp (Bắc Trà My) với xã Trà Vân (Nam Trà My).

đường địa giới hành chính theo hồ sơ, bản đồ 364/CT. Cũng tại phiên làm việc, lãnh đạo hai địa phương đã thống nhất báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ để xem xét giải quyết.

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ lập, hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ xem xét giải quyết điểm tranh chấp địa giới hành chính nêu trên. Đồng thời, trong khi chờ cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, đề nghị UBND huyện Nam Trà My thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động bà con nhân dân khu vực tranh chấp ổn định sản xuất, giữ vững tình đoàn kết với bà con nhân dân của xã Đăk Nê, tránh tạo ra điểm nóng.

4. Cử tri huyện Phước Sơn phản ánh và kiến nghị: Hiện nay trên địa bàn các xã Phước Hoà và Phước Xuân, một số phần diện tích đất rừng sản xuất của nhiều Công ty cao su không sử dụng, bỏ hoang hóa. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, thu hồi, giao lại cho Nhân dân địa phương quản lý, sử dụng để phát triển kinh tế. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh quan tâm nâng mức phân bổ nguồn kinh phí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với cấp xã để việc triển khai thực hiện chương trình đạt hiệu quả theo lộ trình đề ra.

a) Hiện nay trên địa bàn các xã Phước Hoà và Phước Xuân, một số phần diện tích đất rừng sản xuất của nhiều Công ty cao su không sử dụng, bỏ hoang hóa. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, thu hồi, giao lại cho Nhân dân địa phương quản lý, sử dụng để phát triển kinh tế.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Phước Sơn có 02 Công ty (Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam và Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam) đang đầu tư trồng và phát triển cây Cao su, đã được UBND tỉnh thống nhất phương án sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam: Theo Phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 3765/UBND-KTN ngày 09/8/2016 thì:

+ Diện tích đất công ty giữ lại để đầu tư phát triển cao su trên địa bàn huyện Phước Sơn là: 1.608,69 ha (gồm các xã: Phước Xuân: 263,17 ha; Phước Hòa: 851,94 ha; Phước Hiệp: 492,72 ha và Thị trấn Khâm Đức: 0,86 ha).

+ Diện tích bàn giao cho địa phương là 346,72 ha (gồm các xã: Phước Xuân: 101,3 ha; Phước Hòa: 55,74 ha; Phước Hiệp: 189,95 ha).

Tuy nhiên, trong quá trình Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam thực hiện đo đạc cắm mốc ngoài thực địa thì diện tích đất Công ty giữ lại và diện tích bàn giao về cho huyện Phước Sơn như sau:

+ Diện tích đất công ty giữ lại để đầu tư phát triển cao su trên địa bàn huyện Phước Sơn là 665,49 ha (gồm các xã: Phước Xuân: 275,93 ha; Phước Hòa: 851,94 ha; Phước Hiệp: 492,72 ha và Thị trấn Khâm Đức: 0,86 ha)

+ Diện tích đang lập hồ sơ thủ tục bàn giao cho địa phương là 812,47 ha (gồm các xã: Phước Xuân: 88,27 ha; Phước Hòa: 567,25 ha; Phước Hiệp: 156,08 ha, thị trấn Khâm Đức: 0,86).

Qua trao đổi với Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam thì hiện nay công ty đã bàn giao lại cho địa phương với diện tích 0,86 ha tại thị trấn Khâm Đức; đối với phần diện tích tại các xã Phước Xuân: 88,27 ha; Phước Hòa: 567,25 ha; Phước Hiệp: 156,08 ha Công ty đang lập các thủ tục liên quan để tiến hành bàn giao lại cho địa phương quản lý và sử dụng.

- Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam: Theo Phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 3679/UBNDKTN ngày 03/8/2016 của UBND tỉnh thì diện tích đất công ty giữ lại để đầu tư phát triển cao su trên địa bàn huyện Phước Sơn là: 97,21 ha (xã Phước Xuân).

Qua trao đổi với Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam thì phần diện tích này Công ty vẫn đang đầu tư phát triển cây Cao su (đang thực hiện khai thác mủ).

Ngày 16/6/2021, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 225/TB-UBND về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh tại cuộc họp trực tuyến với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để bàn giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư và hiệu quả sử dụng đất trong phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. Tại thông báo này Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chỉ đạo các Công ty: TNHH MTV Cao su Quảng Nam, TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam rà soát toàn bộ diện tích đất hiện nay do Công ty đang quản lý để bàn giao lại cho các địa phương, cụ thể:

- Những diện tích đất trước đây đã thực hiện cấm mố, ngoài những diện tích các Công ty tiếp tục sử dụng để trồng cao su, diện tích còn lại không sử dụng thì đề nghị các Công ty sớm hoàn thành bàn giao về cho địa phương quản lý, sử dụng.

- Đối với những khu vực đất khác ngoài diện tích trước đây đã thống nhất bàn giao, kể cả những diện tích trồng cao su bị gãy đổ do ảnh hưởng của mưa bão vừa qua mà các Công ty nhận thấy sử dụng trồng cao su không hiệu quả thì bàn giao lại cho địa phương để sử dụng vào mục đích khác hiệu quả hơn như xây dựng các khu dân cư để di dời, sắp xếp dân cư vùng thiên tai cho các địa

phương hoặc giao đất cho dân để chuyển sang phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, trồng rừng gỗ lớn,...

Đề nghị UBND huyện Phước Sơn phối hợp với các Công ty: TNHH MTV Cao su Quảng Nam, TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam khẩn trương thực hiện công tác đo đạc cắm mốc ranh giới diện tích đầu tư, phát triển cây cao su ngoài thực địa để lập các hồ sơ thủ tục liên quan tiến hành bàn giao những diện tích còn lại cho địa phương quản lý và sử dụng vào mục đích khác hiệu quả hơn theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Đề nghị UBND tỉnh quan tâm nâng mức phân bổ nguồn kinh phí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho cấp xã để việc triển khai thực hiện Chương trình đạt hiệu quả theo lộ trình đề ra.

Hiện nay, UBND tỉnh đang hoàn thiện thủ tục trình HĐND tỉnh Đề án hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (trình HĐND tỉnh tại kỳ họp tổ chức tháng 1 năm 2022); theo đó, dự kiến mức hỗ trợ bình quân từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh cho các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là 16 tỷ đồng/xã/5 năm, cao hơn giai đoạn trước 01 tỷ đồng; ngoài ra, các xã thuộc huyện Phước Sơn ngoài nguồn vốn Chương trình nông thôn mới còn có nguồn đầu tư của 02 Chương trình MTQG còn lại (Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo). UBND tỉnh đề nghị huyện Phước Sơn quan tâm lồng ghép nguồn vốn 02 Chương trình MTQG còn lại để hỗ trợ các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đạt chuẩn theo lộ trình đề ra.

5. Cứu trợ thành phố Tam Kỳ: Đề nghị UBND tỉnh có cơ chế hỗ trợ đối với những hộ nuôi trồng thủy, hải sản bị thiệt hại nặng do thiên tai.

Năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính Phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/2/2018 quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/1/2017 của Chính phủ;

Để hỗ trợ kịp thời cho người nuôi trồng thủy sản khôi phục sản xuất do bị ảnh hưởng của thiên tai và các loại dịch bệnh nguy hiểm được quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ thì chỉ hỗ trợ một phần chi phí giống thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu thông qua hỗ trợ trực tiếp bằng tiền hoặc bằng con giống. Ngoài ra, đối

với nuôi thủy, hải sản lồng, bè nước lợ mặn vùng cửa sông, ven bờ cũng được hỗ trợ theo mục 2.4 khoản 2 Điều 4 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Tuy nhiên, để đáp ứng đủ điều kiện được hỗ trợ, hộ sản xuất phải có đăng ký kê khai ban đầu với UBND xã và đã áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh theo sự hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương. Ngoài ra, hộ nuôi phải thực hiện nuôi đúng vùng quy hoạch, kế hoạch và hướng dẫn sản xuất nông nghiệp của chính quyền địa phương.

UBND tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến hộ sản xuất về chính sách hỗ trợ tại Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam.

6. Cử tri huyện Quế Sơn kiến nghị: Nhân dân 02 tổ dân phố Yên Lư và Hương Yên kiến nghị: Năm 2010 các hộ dân thực hiện bàn giao mặt bằng để xây dựng công ty An Thịnh nhưng chưa được bố trí đất tái định cư. Hơn 10 năm sau, năm 2021, Ban quản lý dự án mới tổ chức bốc thăm bố trí đất ở cho mỗi hộ gia đình 01 lô tái định cư. Tuy nhiên, việc bố trí đất tái định cư nêu trên chưa đúng quy định của pháp luật đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng sống chung một nhà (chỉ được bố trí 01 lô đất tái định cư).

Hơn nữa, sau khi bốc thăm nhận đất tại khu tái định cư nhưng người dân lại không được xây dựng nhà ở vì khu tái định cư nêu trên chưa được UBND huyện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, gây bức xúc trong Nhân dân, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

UBND tỉnh đã họp giải quyết tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khu công nghiệp Đông Quế Sơn. Theo đó, tại Thông báo số 479/TB-UBND ngày 27/10/2021, UBND tỉnh đã đề nghị Thường trực Huyện ủy, UBND huyện Quế Sơn tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp chặt chẽ với Công ty Cổ phần An Thịnh Quảng Nam (chủ đầu tư KCN) tập trung thực hiện và tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải thích, vận động nhân dân thực hiện theo quy định về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, sớm bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư để thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng Khu công nghiệp Đông Quế Sơn nhằm tạo thuận lợi cho việc xúc tiến, kêu gọi, thu hút dự án đầu tư vào Khu công nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Công ty Cổ phần An Thịnh Quảng Nam làm việc, phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Quế Sơn kịp thời xử lý những kiến nghị của nhân dân; thực hiện chi trả dứt điểm tiền đền bù cho nhân dân, nhất là tiền khen thưởng các hộ dân thuộc diện thu hồi đã chấp hành tốt việc GPMB, bàn giao đất cho chủ đầu tư. Đồng thời, làm việc với UBND huyện Quế Sơn để hoàn chỉnh thủ tục, phê duyệt phương án bố trí đất tái định cư cho các hộ dân đủ điều kiện được hỗ trợ chênh lệch tiền sử dụng theo đúng quy định.

Về đề nghị bố trí đất tái định cư đối với 09 trường hợp có đất ở, nhà ở trên địa bàn thị trấn Hương An và 03 trường hợp do điều kiện sinh hoạt, chuyển chỗ ở hoặc chết, hiện không có hộ khẩu tại địa phương đã nhận tiền bồi thường về đất ở, nhà ở: UBND huyện Quế Sơn rà soát từng trường hợp cụ thể, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo đúng quy định.

Về quy hoạch phân lô đất ở tái định cư (điều chỉnh diện tích lô đất tái định cư thứ 2): UBND huyện Quế Sơn rà soát quá trình thực hiện, đặc điểm về kích thước, hình dạng thửa đất và nhu cầu thực tế sử dụng của người dân tại khu vực để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Đối với diện tích đất 21,59ha giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Quảng Nam tại Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND tỉnh: UBND huyện Quế Sơn chủ động thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo quy định trình Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh theo chỉ đạo tại Khoản 5 Thông báo số 93/TB-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Đề nghị Huyện ủy, UBND huyện Quế Sơn, Công ty Cổ phần An Thịnh Quảng Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2022** để theo dõi, chỉ đạo.

7. Chỉ đạo kiểm tra, xử lý việc xả khí thải, gây ô nhiễm môi trường của Xí nghiệp Chế biến - Dịch vụ thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao Su Quảng Nam đóng trên địa bàn xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, làm ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Nhà máy chế biến cao su Hiệp Đức xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam do Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam (gọi tắt là Công ty) làm chủ đầu tư đi vào hoạt động từ năm 2012.

Đến năm 2020, Công ty xin mở rộng quy mô công suất (giai đoạn 3: 6.000 tấn sản phẩm/năm) nâng tổng công suất của Nhà máy lên 9.000 sản

phẩm/năm và được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 31/3/2020. Theo đó, Công ty cải tạo lại hệ thống xử lý nước thải, khí thải đảm bảo theo đúng quy mô công suất đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Theo ý kiến về việc xả khí thải, gây ô nhiễm môi trường của Xí nghiệp Chế biến - Dịch vụ thuộc Công ty trên địa bàn xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức làm ảnh hưởng đến sức khỏe người dân. UBND tỉnh đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Hiệp Đức kiểm tra, hướng dẫn Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND tỉnh **trước ngày 28/02/2022.**

8. Ngày 03/6/2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo kết luận số 200/TB-UBND tại cuộc họp bàn giải quyết một số tồn tại, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực đất đai; trong đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thị xã Điện Bàn có trách nhiệm thực hiện theo chỉ đạo và hướng dẫn tại các công văn của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 3826/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 08/8/2019 và số 1555/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 25/3/2020 về trường hợp bị thất lạc hồ sơ địa chính được lập theo Chỉ thị 299/TTg. Đề nghị UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện của UBND thị xã Điện Bàn để giải quyết dứt điểm, đảm bảo quyền lợi cho người dân.

Về vấn đề này, UBND tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh khẩn trương phối hợp, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát, triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1555/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 25/3/2020 về giải quyết vướng mắc đối với pháp luật về đất đai, Công văn số 3826/BTNMTTCQLĐĐ ngày 08/8/2019 về công nhận đất ở cho các trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 788/UBND-KTN ngày 09/02/2021 về thực hiện thẩm định lại hồ sơ địa chính lập theo Chỉ thị số 299/TTg nhưng chưa được phê duyệt, Thông báo số 200/TB-UBND ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp bàn giải quyết một số tồn tại, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực đất đai.

Đồng thời, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện, tham mưu đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc về Ban

Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và UBND tỉnh trước ngày 28/02/2022.

9. Các hộ dân ở khu vực 3 phản ánh đang sinh sống ổn định và có đất ở trước năm 1980, nhưng do hồ sơ (bản đồ) được lập theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ bị thất lạc, không còn lưu trữ nên khi đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới thì chỉ được công nhận hạn mức đất ở là 200 m² đối với đường nhựa và 300 m² với đường bê tông. Mức công nhận trên là thấp, chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 103, Luật Đất đai năm 2013. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, xác nhận thời điểm sử dụng đất ở trước năm 1980 để tăng hạn mức công nhận đất ở cho người dân theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh.

Tại khoản 2, Điều 103, Luật Đất đai năm 2013 quy định: Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó.

Hiện nay các hộ dân đang sử dụng đất ổn định và có đất ở từ trước ngày 18/12/1980, nhưng thực trạng các hộ dân lại không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013. Do đó, diện tích đất ở được xác định theo quy định tại khoản 5, Điều 103, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 8 của Quy định hạn mức giao, hạn mức công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã ban hành kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh.

UBND tỉnh đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương triển khai thực hiện theo đúng quy định.

10. Quan tâm quy hoạch, mở rộng các nghĩa trang nhân dân vùng Đông của tỉnh (hiện nay, quỹ đất mai táng của các nghĩa trang nhân dân vùng Đông của tỉnh không còn chỗ để mai táng).

Việc bố trí quỹ đất để chôn cất trong nghĩa trang nhân dân được tổ chức cụ thể ở các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch hệ thống mạng lưới nghĩa trang nhân dân của tỉnh được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hiện nay, Sở Xây dựng đang tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật “quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam”, đã trình Sở Tư pháp thẩm định, dự

kiến tham mưu UBND tỉnh ban hành trong năm 2021. Quy định được ban hành với mục tiêu tổ chức quản lý các hoạt động liên quan đến nghĩa trang nhân dân và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành.

Nội dung về quy hoạch, kế hoạch, đầu tư xây dựng mới, khoanh vùng, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang được thực hiện theo lộ trình, có kế hoạch cụ thể cho từng năm, từng giai đoạn.

UBND tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các quy định hiện hành, quy định quản lý nghĩa trang được UBND tỉnh ban hành và tính toán nhu cầu sử dụng đất tại địa phương để rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp cho các hoạt động nghĩa trang nhân dân; đồng thời nghiên cứu đề xuất các giải pháp mới về công nghệ trong hoạt động đầu tư nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, đảm bảo vệ sinh môi trường, hiệu quả sử dụng đất.

III. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

1. Cử tri huyện Thăng Bình: Đề nghị UBND tỉnh sớm bổ sung đủ kinh phí cho địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh.

Theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2019/NQHĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với người có công cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, dự kiến kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở người có công trên địa bàn tỉnh là 402 tỷ đồng; trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 346 tỷ đồng, ngân sách huyện là 56 tỷ đồng. Đến nay, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ 200 tỷ đồng và theo báo cáo của Sở Xây dựng, tính đến 30/9/2021, đã giải ngân được 165 tỷ đồng. Dự kiến phần kinh phí ngân sách tỉnh còn lại theo Nghị quyết đã duyệt, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh phân bổ trong kế hoạch năm 2022 để triển khai thực hiện.

Riêng trên địa bàn huyện Thăng Bình: dự kiến kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở người có công trong giai đoạn 2019-2022 là 70,22 tỷ đồng. Trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 63,198 tỷ đồng, đến nay, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ 33,750 tỷ đồng và theo báo cáo của Sở Xây dựng, tính đến 30/9/2021, UBND huyện Thăng Bình giải ngân phần ngân sách tỉnh hỗ trợ là 27,126 tỷ đồng/33,750 tỷ đồng (đạt 80%). Dự kiến phần kinh phí ngân sách tỉnh còn lại sẽ được phân bổ trong kế hoạch năm 2022.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân phần kế hoạch vốn còn lại đã giao cho địa phương, đồng thời chủ động bố trí kinh phí đối ứng ngân sách huyện để triển khai thực hiện Nghị quyết, đảm bảo hoàn thành dứt điểm trong năm 2022.

2. Cử tri thành phố Tam Kỳ: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện chế độ an dưỡng đối với cán bộ quân đội nghỉ hưu theo quy định tại Thông tư 158/2011/TT-BQP⁽¹⁰⁾ ngày 15/8/2011 của Bộ Quốc phòng. Vì thông tư này có hiệu lực thi hành hơn 10 năm nhưng tỉnh Quảng Nam vẫn chưa triển khai thực hiện.

Về vấn đề này, UBND tỉnh đã trả lời tại Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 15/10/2021 về trả lời ý kiến cử tri trong tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nắm bắt, thực hiện.

3. Cử tri huyện Tiên Phước kiến nghị UBND tỉnh quan tâm tổ chức giám định định kỳ đối với người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học để kịp thời giải quyết chế độ, chính sách thụ hưởng cho họ một cách công bằng, minh bạch, đúng đối tượng.

Việc khám, giám định bệnh, tật, di dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ để hưởng chế độ chất độc hóa học được thực hiện theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ. Từ năm 2013 đến nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các địa phương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đến người dân trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã tiếp nhận nhiều hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học từ các địa phương chuyển về. Đối với những trường hợp đủ điều kiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giới thiệu đến Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Quảng Nam để thực hiện khám, giám định, kết luận tình trạng bệnh có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học (theo quy định hiện hành, không có quy định việc giám định định kỳ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ đến đâu thì thẩm định và giới thiệu sang Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh đến đó, không để hồ sơ tồn đọng). Kết quả giám định của Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh căn cứ để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết trợ cấp theo quy định. Qua kiểm tra, hiện nay không có hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất

⁽¹⁰⁾ Thông tư 158/2011/TT-BQP ngày 15/8/2011 của Bộ Quốc phòng về việc thực hiện một số chế độ chính sách góp phần chăm sóc đối với cán bộ quân đội nghỉ hưu.

độc hóa học của huyện Tiên Phước còn tồn đọng tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

UBND tỉnh đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục phổ biến, hướng dẫn quy trình, hồ sơ thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đến địa phương và người dân trên địa bàn được nắm rõ; Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Y tế tỉnh nhanh chóng tổ chức giám định, trả kết quả và cấp giấy chứng nhận theo đúng quy định khi nhận được hồ sơ giới thiệu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

1. Cử tri huyện Nam Giang kiến nghị UBND tỉnh khi phân bổ vốn đầu tư cho các huyện miền núi theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ⁽¹¹⁾ cần cụ thể theo từng hạng mục đầu tư (nhóm dự án lớn và dự án nhỏ) để thuận lợi trong việc giải ngân vốn một cách kịp thời.

Nghị quyết 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, trong đó giao cho Ủy Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Ngày 14/10/2021, Thủ Tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg. Theo đó Ủy ban Dân tộc chủ trì xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình hằng năm và giai đoạn 5 năm.

Hiện nay, Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam đang phối hợp với Ủy ban Dân tộc, có Sở, ngành, cơ quan và địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành bộ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư theo các dự án và tiểu dự án cho Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 tại tỉnh Quảng Nam, đề nghị các địa phương triển khai thực hiện sau khi được HĐND tỉnh thông qua.

¹¹ Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

2. Cử tri huyện Tiên Phước đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế tiến hành kiểm tra, xử lý đối với một số cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thu mức giá bộ kit test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 cao hơn với giá của Bộ Y tế quy định. Đồng thời, chỉ đạo ngành điện lực kiểm tra, điều chỉnh thời lượng và tăng suất sử dụng đèn chiếu sáng công cộng dọc Quốc lộ 1 vào ban đêm và sáng sớm một cách hợp lý để tránh lãng phí tài sản công.

a) Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế tiến hành kiểm tra, xử lý đối với một số cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thu mức giá bộ kit test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 cao hơn với giá của Bộ Y tế quy định.

Căn cứ Thông báo số 191/TB-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh tại cuộc họp giao ban với các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 24/5/2021 và văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 5834/BYT-KHTC ngày 27/10/2020 của Bộ Y tế, Sở Y tế đã có Công văn số 1118/SYT-KHTC ngày 25/5/2021 hướng dẫn mức thu chi phí xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cho đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán bảo hiểm y.

Theo đó, hướng dẫn xác định giá thu chi phí xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 theo nguyên tắc: "Đảm bảo thu bù đắp đủ chi phí thực tế cho thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 (bao gồm: chi phí sinh phẩm test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2, vật tư tiêu hao, điện nước, chi phí xử lý chất thải...), không sinh lợi nhuận; không vượt khung giá tối đa quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế (mức giá xét nghiệm vi khuẩn/vi rus/ký sinh trùng test nhanh đối với trường hợp thực hiện test nhanh: tối đa 238.000 đồng/mẫu xét nghiệm); thực hiện công khai giá thu chi phí xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại cơ sở.

Tính đến ngày 26/10/2021, theo báo cáo của 24 cơ sở y tế công lập và 04 cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh về việc giá thu chi phí xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các cơ sở khám chữa bệnh, cho thấy mức thu chi phí xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các cơ sở y tế có các mức giá khác nhau, từ 69.000đ/test đến 238.000 đ/test đối với xét nghiệm test nhanh mẫu đơn; giá từ 40.000-50.000đ/test đối với xét nghiệm test nhanh mẫu gộp 2 hoặc gộp 3 (tùy thuộc chi phí mua test nhanh, vật tư tiêu hao...). Với mức giá thu chi phí test nhanh nêu trên nằm trong phạm vi khung giá quy định của Bộ Y tế.

Ngoài ra, một số cơ sở y tế tư nhân triển khai thực hiện xét nghiệm ngoài giờ hành chính, có mức thu chi phí xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARSCoV-2 có giá từ 240.000- 300.000 đ/test theo kê khai giá của cơ sở y tế tư nhân.

Hiện nay, Thanh tra Sở Y tế đang triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra về giá thu chi phí test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Đến nay, Sở Y tế Quảng Nam chưa nhận được đơn thư, khiếu nại về việc thực hiện không đúng quy định giá thu chi phí test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đề nghị Sở Y tế thường xuyên quán triệt, xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nghiêm đúng quy định về việc chỉ định và thu chi phí test nhanh tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, cử tri nếu phát hiện việc thực hiện không đúng quy định về giá thu chi phí test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, phản ánh bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp về Sở Y tế để kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm nếu có sai phạm.

b) Đề nghị kiểm tra, điều chỉnh thời lượng và tăng suất sử dụng đèn chiếu sáng công cộng dọc Quốc lộ 1 vào ban đêm và sáng sớm một cách hợp lý để tránh lãng phí tài sản công.

UBND tỉnh đề nghị Sở Công Thương kiểm tra, yêu cầu đơn vị quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng dọc Quốc lộ 1A điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện khí hậu theo mùa hoặc xét thấy thời tiết thay đổi thất thường, sao cho vừa đảm bảo ánh sáng phục vụ giao thông vào ban đêm, vừa đảm bảo tiết kiệm điện.

3. Hiện nay, tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Nam Giang đã thành lập các đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở; tuy nhiên, chưa được bố trí các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy tại địa phương. Đề nghị UBND tỉnh xem xét có chính sách hỗ trợ trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy cho các cấp cơ sở.

Hiện nay, Công an tỉnh Quảng Nam đang đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định về mức hỗ trợ thường xuyên và trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy đối với Dân phòng trên địa bàn tỉnh. Đề nghị Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan sớm triển khai trình tự, thủ tục theo quy định, trình UBND tỉnh để xem xét, thống nhất chủ trương xây dựng đề án trình HĐND tỉnh.

Đối với ý kiến đề nghị trang bị phương tiện cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở: Căn cứ Điều 31 Nghị định 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng

cháy và chữa cháy thì “người đứng đầu cơ sở và người đứng đầu cơ quan, đơn vị kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có trách nhiệm thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và trực tiếp duy trì hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc không chuyên trách”, “người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ sở có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện, bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành”. Do đó, trang thiết bị của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở phải do cơ sở tự trang bị và bảo đảm kinh phí hoạt động.

4. Chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản hướng dẫn cụ thể cho chủ rừng thực hiện việc ký hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng cho các cộng đồng dân cư thôn theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020; đồng thời, đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị thực hiện quyết toán các hạng mục của công trình trồng rừng tại các Ban Quản lý rừng.

- Về nội dung hướng dẫn cụ thể cho chủ rừng thực hiện việc ký hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng cho các cộng đồng dân cư thôn theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020: Nội dung này đã được Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn cụ thể tại Công văn số 875/SNN&PTNT - CCKL ngày 22/6/2017 về hướng dẫn khoán bảo vệ rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Đề nghị UBND các huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và UBND các xã liên quan nghiên cứu để thực hiện theo quy định.

- Nội dung vướng mắc trong việc quyết toán công trình trồng rừng thay thế đã được Tổng cục Lâm nghiệp có hướng dẫn quyết toán các hạng mục công trình trồng rừng thay thế tại Công văn số 941/TCLN- KHTC ngày 13/7/2021 và nội dung này cũng đã được Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể tại Công văn số 2747/STC-ĐT ngày 04/10/2021 về việc hướng dẫn quyết toán các hạng mục công trình trồng rừng thay thế. UBND tỉnh đề nghị các đơn vị căn cứ nội dung hướng dẫn tại 02 văn bản nêu trên để tổ chức thực hiện thanh, quyết toán đảm bảo theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn nguyên cử tri trong tỉnh đã có những ý kiến phản ánh, đóng góp xây dựng trên nhiều lĩnh vực góp phần giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành hiệu quả hơn. UBND tỉnh tiếp thu và chỉ đạo các ngành thuộc UBND tỉnh sớm xử lý, giải quyết những phản ánh, đề nghị thiết thực mà cử tri quan tâm theo thẩm quyền. Ngoài ra, còn một số nội dung khác được nêu tại Công văn số 1109/MTTQ-BTT ngày 15/10/2021 của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam tỉnh và Công văn số 116/ĐĐBQH-VP ngày 27/10/2021 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố: yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét, trả lời cho cử tri ở từng địa phương được rõ theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7483/UBND-TH ngày 22/10/2021 và Công văn số 7666/UBND-TH ngày 28/10/2021.

Nơi nhận:

- TVTU, HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, TX, TP;
- CPVP;
- Các Phòng CV nghiên cứu;
- Lưu VT, TH.

F:\An\2021\ĐB QH\Khoa XV\Ky họp thu 2\QH XV-trước kỳ 2
211201-BC UBND tỉnh tra loi cu tri trước kỳ họp thu 2 QH khoa XV.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh